TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HSST
Ngày 08/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yến
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Văn Trọng – Bí thư Đoàn thanh niên xã Mỹ Hòa, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.
Bà Bùi Thị Khánh – Hiệu trưởng trường THCS xã Nhân Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa***:
Bà Bùi Thị Nhạn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2024/TLST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG T - sinh ngày 30/01/1984; tên gọi khác: Không; nơi sinh: N, N; Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Q, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; có vợ là Đinh Thị H, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/5/2024 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- <u>*Các bị hại*</u>: 1/ Anh **Hứa Ngọc D**, sinh năm 2004 (đã chết)
Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Hứa Văn Đ**, sinh năm 1983 và chị **Luân Thị B**, sinh năm 1985 là bố mẹ đẻ của bị hại Hứa Ngọc D
Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hoàng Văn T**, sinh năm 1965 – Vắng mặt có lý do, (theo văn bản ủy quyền ngày 27/02/2024 do UBND xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên cấp chứng thực).
Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2/ Anh Lê Việt A, sinh năm 1994 – Vắng mặt có lý do.
Địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

3/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 – Vắng mặt có lý do.
Địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH vận tải K, địa chỉ: số 3, khu tập thể không quân, đường 7/3, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang K – chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH vận tải K.

Ủy quyền cho anh Lâm Văn N, sinh năm 1987, địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên (theo văn bản ủy quyền ngày 17/02/2024) – Vắng mặt có lý do.

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1971, địa chỉ:Tổ 01, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình – Văng mặt không lý do.

- Anh Phạm Quý D, sinh năm 1971, địa chỉ: Tiểu khu 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La – Vắng mặt có lý do.

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1984, địa chỉ: Số 36, phố C, tổ dân phố Đ, phường V, quận H, TP.Hà Nội – Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T, sinh năm 1984 ở tổ 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên là lái xe của Công ty TNHH K cùng với Trần Quốc H, sinh năm 1987 là lái xe cùng công ty lái xe khách giường nằm biển số 15B-038.99 xe khách chạy tuyến cố định từ Hải Phòng đi Điện Biên. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/02/2024 H đổi lái cho T điều khiển đi đến Km 107+900m Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Lũy Ải, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo hướng Hà Nội – Sơn La với tốc độ khoảng 50km/h đến 55 km/h, đi cùng chiều phía trước có xe ô tô biển số 26C-095.66 do anh Lê Việt A, sinh năm 1994 ở khu T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La điều khiển, phía trước nữa có xe ô tô biển số 28A-011.28 do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình điều khiển. Trên đường còn có xe mô tô biển số 20K1- 011.22 do anh Hứa Ngọc D, sinh năm 2004 ở xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển, phía trước xe mô tô do D điều khiển có xe ô tô cứu hộ biển số 29C-735.55 do anh Phạm Quý D, sinh năm 1971 ở tiểu khu 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La điều khiển di chuyển chậm lại và bật tín hiệu xi nhan phải rồi dừng xe vào lề đường bên phải hướng Hà Nội – Sơn La dẫn đến các phương tiện đi phía sau di chuyển chậm dần. Lúc này T đã đạp phanh nhưng do khoảng cách quá gần mặt đường ướt do mưa phùn khiến xe ô tô 15B-038.99 bị trượt theo hướng di chuyển dẫn đến phần đầu xe đã đâm vào đuôi xe ô tô biển số 26C-095.66 đẩy xe này về phía trước theo hướng di chuyển dẫn đến phần đầu xe va chạm vào phần đuôi xe 28A-011.28 làm cho xe này lao sang bên trái đường rồi dừng lại. Xe ô tô 26C-095.66 tiếp tục bị xe của T điều khiển đẩy về phía trước nên đâm tiếp vào xe mô tô biển số 20K1-011.22 do D điều khiển đã bị ép vào đuôi xe cứu hộ biển số 29C-735.55 do anh Phạm Quý D đang dừng đỗ ở bên phải đường. Sau tai nạn Hứa Ngọc D tử vong tại chỗ, các

phương tiện hư hỏng, anh D điều khiển xe cứu hộ 29C-735.55 rời khỏi hiện trường do không biết phương tiện của mình có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra đã thu giữ những vật chứng sau:

- 01 (một) xe ô tô biển số: 15B-038.99; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 078469 của Công ty TNHH vận tải K; 01 (một) giấy phép lái xe số: 110070000038 mang tên Nguyễn Công ; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: EA 2141114; 01 (một) Căn cước công dân số: 040084078267 mang tên Nguyễn Công T; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc ký hiệu: 01090107, số: 0001296190.

- 01 (một) xe ô tô biển số: 26C-095.66; 01 (một) giấy phép lái xe số: 990164102619 mang tên Lê Việt A; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp xe ô tô biển số: 26C-095.66; 01 (một) giấy chứng nhận ATKT và BVMT số: 2904V-0008/2020/CNCT; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số GCNBH: 22BB 220368977; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA 4700786; 01 (một) Căn cước công dân số: 014094001405 mang tên Lê Việt A.

- 01 (một) ô tô biển số 28A-001.28; 01 (một) đăng ký xe ô tô số: 000638 mang tên Phạm Ngọc T; 01 (một) giấy phép lái xe số: 310155004083 mang tên Nguyễn Văn H; 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô số: 230314872; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA 6015099.

- 01 (một) xe mô tô biển số 20K1-011.22; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 20.000169 mang tên Hứa Văn Đ.

- 01 (một) xe ô tô biển số: 29C-735.55; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 248964 mang tên Lê Thị T; 01 (một) giấy phép lái xe số: 140087001869 mang tên Phạm Quý D; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA 6324503; 01 (một) Căn cước công dân số: 014071007777 mang tên Phạm Quý D.

Khám nghiệm hiện trường và phương tiện các xe ô tô, xe mô tô xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 107+900m Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm Luỹ Ải, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Đây là đoạn đường có mặt đường rộng 6,75m, tình trạng mặt đường phẳng, nhẵn, tại tim đường có vạch kẻ đứt nét màu vàng, đoạn đường thẳng, lên dốc (về phía Sơn La), bên ngoài mép đường phải (tính theo chiều đi từ Hà Nội đến Sơn La) có 01 mương thoát nước bằng bê tông rộng 1,20m, sâu 0,60m, bên ngoài mép đường trái có 01 mương thoát nước bằng bê tông rộng 1,20m, sâu 0,60m, một phần (hướng Sơn La) có nắp đậy bằng bê tông. Hai bên đường là nhà dân, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn nằm ngoài khu vực đông dân cư, không có hệ thống biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Khám nghiệm theo hướng Hà Nội - Sơn La, chọn mép đường bên phải làm chuẩn, chọn cột "H" ghi ký hiệu "H9/107" nằm ngoài mép đường phải làm mốc. Căn cứ vào chiều hướng di chuyển của các phương tiện, các dấu vết để lại trên các phương tiện, dấu vết tại hiện trường và kết hợp các tài liệu khác xác định các điểm va chạm giữa các phương tiện lần lượt như sau:

Điểm (A1) là vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 15B-038.99 với xe ô tô biển số 26C-095.66 (tương ứng xuống mặt đường), điểm (A1) cách mép đường chuẩn 1,70m, cách mốc 7,80m.

Điểm (A2) là vị trí va chạm (tương ứng xuống mặt đường) giữa xe ô tô biển số 26C-095.66 với xe ô tô biển số 28A-011.28, điểm (A2) cách mép đường chuẩn 1,50m, cách trục sau bên phải xe ô tô biển số 26C-095.66 là 1,40m.

Điểm (A3) là điểm va chạm (tương ứng xuống mặt đường) giữa xe ô tô biển số 26C-095.66 với xe mô tô biển số 20K1-011.22, điểm (A3) cách mép đường chuẩn 1,40m, cách đầu vết cà trượt trên mặt đường (tại vị trí dưới gầm xe ô tô biển số 26C-095.66 là 0,40m.

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, trưng cầu giám định và định giá tài sản**

- Ngay sau khi tai nạn xảy ra, ngày 07/02/2024, Cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy đối với:

Người điều khiển xe ô tô BKS 26C-095.66 Lê Việt A cho kết quả: trong hơi thở của Lê Việt A nồng độ cồn 0,000mg/l khí thở và âm tính với chất ma túy.

Người điều khiển xe ô tô BKS 28A-001.28 Nguyễn Văn H cho kết quả: Trong hơi thở của Nguyễn Văn H nồng độ cồn 0,000mg/l khí thở và âm tính với chất ma túy.

Người điều khiển xe ô tô BKS 15B-038.99 Nguyễn Công T cho kết quả: trong hơi thở của Nguyễn Công T nồng độ cồn 0,000mg/l khí thở và âm tính với chất ma túy.

- Ngày 07/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc ra Quyết định trưng cầu giám định số: 126/QĐ-ĐTTH Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định nguyên nhân tử vong của tử thi Hứa Ngọc D.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 29/KLGĐTT-PC09-CAT, ngày 19/02/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Hoà Bình kết luận: nạn nhân chết do sốc mất máu, suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp.

- Ngày 09/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc Quyết định trưng cầu giám định số: 130/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định nồng độ cồn trong mẫu máu thu của tử thi Hứa Ngọc D.

Tại Bản kết luận giám định số: 1114/KL-KTHS, ngày 22/02/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu của tử thi Hứa Ngọc D gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn).

- Ngày 09/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc Quyết định trưng cầu giám định số: 131/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu máu thu của tử thi Hứa Ngọc D.

Tại Bản kết luận giám định số: 1120/KL-KTHS, ngày 27/02/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu của tử thi Hứa Ngọc D gửi giám định không tìm thấy chất ma tuý và sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý.

- Ngày 09/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc Quyết định trưng cầu giám định số: 127/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định nồng độ cồn trong mẫu máu thu của Phạm Quý D.

Tại Bản kết luận giám định số: 1113/KL-KTHS, ngày 21/02/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu của Phạm Quý D gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn)

- Ngày 09/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc Quyết định trưng cầu giám định số: 128/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu máu thu của Phạm Quý D.

Tại Bản kết luận giám định số: 1119/KL-KTHS, ngày 12/3/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong mẫu máu của Phạm Quý D gửi giám định không tìm thấy chất ma tuý và sản phẩm chuyển hoá của chất ma tuý.

Ngày 09/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc ra Quyết định trưng cầu giám định số: 129/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại càng kéo xe bên trái của xe ô tô biển số 29C-735.55 (loại xe cứu hộ) có phải là máu người và là máu của Hứa Ngọc D hay không?

Tại bản kết luận giám định số: 1131/KL-KTHS, ngày 14/3/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại càng kéo xe bên trái của xe ô tô biển số 29C-735.55 (loại xe cứu hộ) là máu người và là máu của Hứa Ngọc D.

Ngày 01/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 159/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định Tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô BKS 15B-038.99.

Tại bản kết luận giám định số: 1853/KL-KTHS, ngày 12/4/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tình trạng an toàn kỹ thuật hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô đeo BKS 15B-038.99 đảm bảo an toàn kỹ thuật để tham gia giao thông tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Ngày 05/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 188/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định trích xuất nội dung dữ liệu tốc độ lưu trữ trong thiết bị giám sát hành trình từ thời điểm 13 giờ 30 ngày 07/02/2024 đến 20 giờ 30 ngày 07/02/2024 đối với 01 (một) thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video của xe ô tô khách giường nằm biển số 15B-038.99.

Tại bản kết luận giám định số: 182/KL-KTHS, ngày 09/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

"+ Không tìm thấy dữ liệu tốc độ từng giây trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút 00 giây ngày 07/02/2024 đến 20 giờ 20 phút 59 giây ngày 07/02/2024, trích xuất được dữ liệu tốc độ từng giây khoảng thời gian từ 20 giờ 21 phút 00 giây ngày 07/02/2024 đến 20 giờ 30 phút 00 giây ngày 07/02/2024 từ thiết bị giám sát hành trình gửi giám định.

+ Tìm thấy dữ liệu tốc độ từng giây trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút 00 giây ngày 07/02/2024 đến 20 giờ 30 phút 00 giây ngày 07/02/2024 từ địa chỉ truy cập http://www.dientutct.com, tên đăng nhập "anhnhuonghp", mật khẩu truy cập "12341234" do Cơ quan trung cầu giám định cung cấp. Kèm theo kết luận giám định: 02 Phụ lục thể hiện tốc độ từng giây tìm thấy từ thiết bị giám sát hành trình và từ tài khoản đăng nhập do cơ quan trưng cầu cung cấp."

Các quyết định định giá tài sản bị thiệt hại gồm: + Tại Bản kết định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS, ngày 26/4/2024, Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND huyện Tân Lạc kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô biển số 28A-001.28 sau tai nạn là 7.350.000đ (*Bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*)

+ Tại Bản kết định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐGTS, ngày 26/4/2024, Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND huyện Tân Lạc kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 20K1-011.22 sau tai nạn là 1.020.000 đ (*Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*)

+ Tại Bản kết định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐGTS, ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND huyện Tân Lạc kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô biển số 15B-038.99 sau tai nạn là 5.050.000đ (*Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Tại Bản kết định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2024, Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự UBND huyện Tân Lạc kết luận: Giá trị tài sản bị

thiệt hại của xe ô tô biển số 26C-095.66 sau tai nạn là 79.750.000 đồng (*Bảy mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Như vậy tổng giá trị thiệt hại về tài sản của 04 phương tiện là: 93.170.000đồng (*Chín mươi ba triệu một trăm bẩy mươi nghìn đồng*)

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 05/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 187/QĐ-ĐTTH đối với: 01 (một) xe ô tô biển số 28A-001.28; 01 (một) Giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm số: 230214872; 01 (một) đăng ký xe ô tô số: 000638; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA 6015099 trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Ngọc T; 01 (một) giấy phép lái xe số: 310155004083 trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H.

- Ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 193/QĐ-ĐTTH đối với 01 (một) xe ô tô biển số 29C-735.55 trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị T.

- Ngày 23/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 228/QĐ-ĐTTH đối với 01 (một) xe ô tô biển số 15B-038.99 trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH vận tải K.

- Ngày 25/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 231/QĐ-ĐTTH đối với: 01 (một) xe ô tô biển số: 26C-095.66; 01 (một) giấy phép lái xe số: 990164102619; 01(một) giấy chứng nhận ATKT và BVMT số: 2904V-0008/2020/CNCT; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số GCNBH: 22BB 220368977; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA 4700786; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp xe ô tô biển số: 26C-095.66; 01 (một) Căn cước công dân số: 014094001405 trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Việt A.

- Ngày 13/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 245/QĐ-ĐTTH đối với 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: DA 6324503; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 248964 cho chủ sở hữu là chị Lê Thị T; 01 (một) Căn cước công dân số: 014071007777; 01 (một) giấy phép lái xe số: 140087001869 trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Quý D.

- Ngày 02/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 307/QĐ-ĐTTH đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 078469 của Công ty TNHH vận tải K; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: EA 2141114; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc ký hiệu: 01090107, số: 0001296190 trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH vận tải K.

- Ngày 02/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Tân Lạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 308/QĐ-ĐTTH đối với 01 (một) xe mô tô biển số 20K1-011.22; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 20.000169 trả lại cho chủ sở hữu là anh Hứa Văn Đ.

Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc bảo quản gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số: 110070000038 mang tên Nguyễn Công T; 01 (một) Căn cước công dân số: 040084078267 mang tên Nguyễn Công T.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT- VKSTL ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Công T về tội "*Vi phạm quy định về tham*

gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với Biên bản tài liệu đồ vật thu giữ; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; các Kết luận giám định, kết luận định giá cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đúng với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố, bị cáo không kêu oan. Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội ở ngoài cải tạo, lao động có thu nhập để trả các khoản vay nợ đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Hứa Ngọc D.

Ngày 27/02/2024 đại diện hợp pháp cho bị hại Hứa Ngọc D là anh Hứa Văn Đ, chị Luân Thị B cùng bị cáo T đã thỏa thuận về trách nhiệm dân sự, bị cáo Nguyễn Công T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần, chi phí sữa chữa xe mô tô là 180.000.000đồng (*Một trăm tám mươi triệu đồng)*; Gia đình bị hại đại diện là anh Đ, chị B đã có bản cam kết thống nhất giải quyết bồi thường thiệt hại, hỗ trợ tinh thần và cam đoan không có khiếu nại, khiếu kiện gì. Anh Hứa văn Đ đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Đối với xe ô tô biển số 26C-095.66 do Lê Việt A là chủ sở hữu, anh Việt A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các thiệt hại của xe ô tô 26C-095.66 sau tai nạn, các thiệt hại trên sẽ do anh Lê Việt A tự sửa chữa và khắc phục và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Đối với xe ô tô biển số 28A-001.28 do anh Nguyễn Văn H điều khiển và anh Phạm Ngọc T là chủ sở hữu, anh H và anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các thiệt hại của xe ô tô 28A-001.28 sau tai nạn, các thiệt hại trên sẽ do anh T tự sửa chữa và khắc phục và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Công T không đề nghị thuê người bào chữa và tự bào chữa cho bản thân; Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại D là ông Hoàng Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại anh Lê Việt A, anh Nguyễn Văn H đều có đơn xin xét xử vắng mặt; Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm anh Phạm Quý D và chị Lê Thị T đều có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn dân sự Công ty TNHH vận tải Kết Đ ủy quyền cho anh Lâm Văn N cũng có đơn xin xét xử vắng mặt. Tất cả những người vắng mặt đều không yêu cầu gì thêm về quyền và nghĩa vụ do đã được giải quyết tại cơ quan Điều tra và cam kết không khiếu nại và thay đổi lời khai trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai và các tài liệu đồ vật thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; các kết luận giám định của bị cáo T và các bị hại trong vụ án cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ có sở xác định bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* và vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 11, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng trả lại bị 01 (một) giấy phép lái xe số: 110070000038 và 01 (một) Căn cước công dân số: 040084078267 mang tên Nguyễn Công T.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Đã tự thỏa thuận xong nên không đặt ra để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã áp dụng các quy định của pháp luật hình sự được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định này. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là đúng quy định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Nguyễn Công T theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 33/CT-VKSTL ngày 27/8/2024 là có căn cứ đúng pháp luật.

[2]. Xét bị cáo Nguyễn Công T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng E hợp lệ. Ngày 07/02/2024 khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15B-038.99 cùng với Trần Quốc H từ bến xe Vĩnh Niệm, thành phố Hải Phòng đi tỉnh Điện Biên, sau khi H đổi lái cho T điều khiển xe đi đến đến khu vực Km 107 + 900m, Quốc lộ 6 thuộc xóm Lũy Ải, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo hướng Hà Nội – Sơn La, do không làm chủ tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đã đâm liên hoàn vào các xe biển số 26C-095.66 do anh Lê Việt A điều khiển, xe biển số 28A-011.28 do anh Nguyễn Văn H điều khiển bị đẩy sang phần đường bên trái theo chiều đi tiếp sau xe của T điều khiển đẩy vào xe do Việt A điều khiển nên đâm vào xe mô tô do Hứa Ngọc D điều khiển bị ép vào sau xe cứu hộ do Phạm Quý D đang đỗ bên lề đường phải hậu quả Hứa Ngọc D tử vong, các phương tiện bị hư hỏng. Đây là đoạn đường thẳng thoáng rộng, mật độ tham gia giao thông nhiều xe đang lưu thông, thời tiết mưa phùn đường trơn. Bị cáo T điều khiển xe đã vi phạm quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ: Điều 12 quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe" *1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo…"*

Điều 5 Thông tư số 31/2019 quy định các trường hợp phải giảm tốc độ:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi"

Như vậy bị cáo T khi điều khiển xe ô tô đã quan sát thấy phía trước có nhiều xe đang lưu thông liền trước xe của mình nhưng bị cáo đã không giữ khoảng cách an toàn, bị cáo điều khiển xe trong thời tiết mưa phùn mặt đường trơn trượt nhưng do khoảng cách không an toàn nên khi các xe phía trước đi chậm lại do có chướng ngại vật nên bị cáo đã đâm vào xe đi liền phía trước dẫn đến do bị cáo điều khiển đâm liên hoàn, hậu quả làm 1 người chết, 4 phương tiện giao thông bị hư hỏng. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo T điều khiển xe ô tô không tuân thủ đúng quy tắc tham gia giao thông, không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn tới hậu quả làm một người chết và các tài sản bị thiệt hại.

Hiện trường xảy ra tai nạn vào ban ngày tại Km105+ 900m, Quốc lộ 6 thuộc xóm Lũy Ải, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, đây là đoạn đường thẳng nhẵn lên dốc hướng Sơn La, mặt đường nhựa phẳng bề mặt đường rộng 6,75m, tim đường có vạch vàng kẻ đứt nét phân hai chiều xe chạy. Bên ngoài mép đường phải có 01 mương thoát nước bằng bê tông rộng 1,20m, sâu 0,60m, mép đường trái có 01 mương thoát nước có nắp đậy bê tông.

Bị cáo Nguyễn Công T hoàn toàn nhận thức được việc giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn khi trời có mưa phùn đường trơn trượt, bị cáo điều khiển xe ô tô đã không tuân thủ nghiêm quy tắc tham gia giao thông, cẩu thả khi tham gia giao thông nên đã đâm va liên hoàn với xe đi liền phía trước cùng chiều là vi phạm pháp luật song do chủ quan, cẩu thả không tuân thủ nghiêm quy tắc tham gia giao thông nên đã vô ý phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của anh Hứa Ngọc D và các tài sản khác bị thiệt hại đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4].Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn đã bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Hứa Ngọc D, đại diện hợp pháp của bị hại và các bị hại khác trong vụ án đều có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Khi lượng hình Tòa xét: Bị cáo Nguyễn Công T, không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau tai nạn đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại về tổn thất tinh thần và mai táng phí cho

gia đình bị hại. Các thiệt hại về xe ô tô bị cáo đã sửa chữa, khắc phục toàn bộ, các bị hại đã không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần có hình phạt xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên với đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên cần cho bị cáo hưởng hình phạt tù có điều kiện phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo Thắng thực hiện là lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và ấn định thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Đây cũng là bài học cho bị cáo nhận thức được trách nhiệm của bản thân khi tham gia giao thông cần tuân thủ đúng Luật giao thông đường bộ và các hành vi bị cấm khi tham gia giao thông.

Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại xong, đại diện hợp pháp cho bị hại và các bị hại có đơn không yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7].Về vật chứng vụ án:

Đối với các vật chứng còn lại đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số: 110070000038 mang tên Nguyễn Công T; 01 (một) Căn cước công dân số: 040084078267 mang tên Nguyễn Công T cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

Xử phạt Nguyễn Công T 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08 tháng 10 năm 2024.

Giao bị cáo Nguyễn Công T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp Nguyễn Công T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Công T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Công T phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Công T và gia đình bị hại Hứa Ngọc D mà đại diện hợp pháp của bị hại D là anh Hứa Văn Đ và chị Luân Thị B đã nhận đủ bồi thường cho nhau số tiền 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu*) đồng. Hai bên đã giao nhận đủ số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xét xử không xem xét.

3. Vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công T: 01 (một) giấy phép lái xe số: 110070000038 mang tên Nguyễn Công T; 01 (một) Căn cước công dân số: 040084078267 mang tên Nguyễn Công T.

Hiện vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 36 ngày 04/9/2024 giữa Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc.

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo, các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND huyện Tân Lạc;*
- *Công an huyện Tân Lạc;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Tân Lạc;*
- *Bị cáo; Bị hại; Đại diện hợp pháp của Bị hại; Bị đơn dân sự; Người có QL& NVLQ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Yến